

New Sagitar

电路图

编号 96 / 1

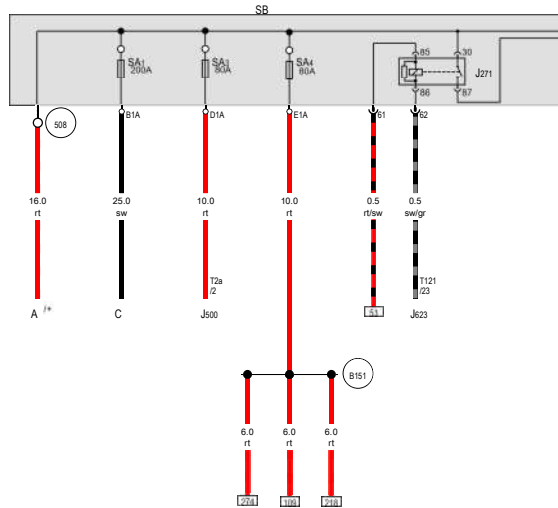
01.2018

保险丝配置, CPDA,(GP1)
自 2015 年 3 月起

New Sagitar

电路图

编号 96 / 2



主继电器, 保险丝架 B

- A - 蓄电池
- C - 交流发电机
- J271 - 主继电器
- J500 - 助力转向控制单元
- J623 - 发动机控制单元
- SA1 - 保险丝架 A 上的保险丝1
- SA3 - 保险丝架 A 上的保险丝3
- SA4 - 保险丝架 A 上的保险丝4
- SB - 保险丝架 B
- T2a - 2 芯插头连接
- T3ae - 3 芯插头连接
- T121 - 121 芯插头连接
- 508 - 螺栓连接 (30) , 在电控箱上
- B151 - 正极连接 3 (30a) , 在车内导线束中

ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

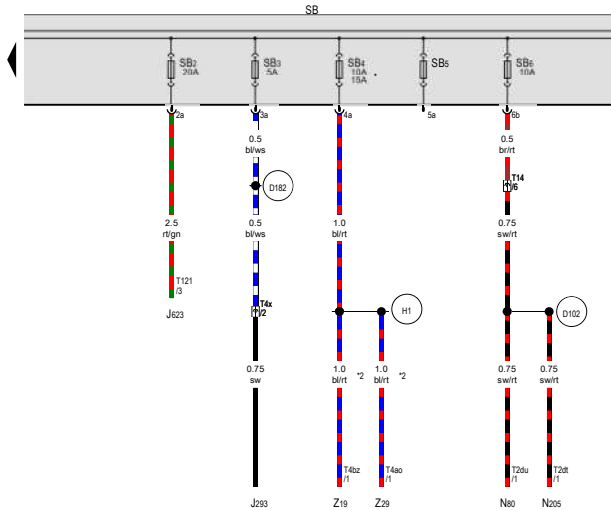
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----

B02-00900111

New Sagitar

电路图

编号 96 / 3



15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28

802-00603111

保险丝架 B

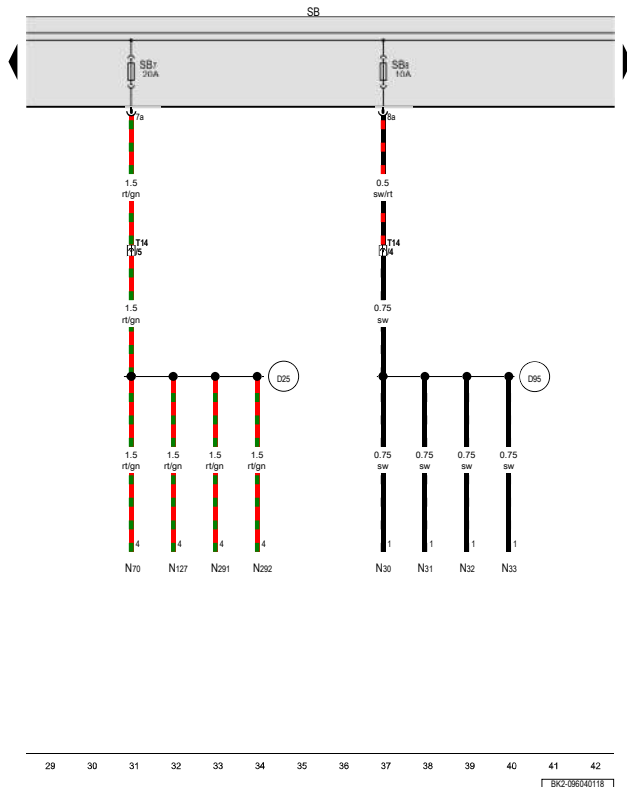
- J293 - 散热器风扇控制单元
- J623 - 发动机控制单元
- N80 - 活性炭罐电磁阀 1
- N205 - 凸轮轴调节阀 1
- SB - 保险丝架 B
- SB2 - 保险丝架 B 上的保险丝 2
- SB3 - 保险丝架 B 上的保险丝 3
- SB4 - 保险丝架 B 上的保险丝 4
- SB5 - 保险丝架 B 上的保险丝 5
- SB6 - 保险丝架 B 上的保险丝 6
- T2ag - 2 芯插头连接
- T2dt - 2 芯插头连接
- T2du - 2 芯插头连接
- T4ao - 4 芯插头连接
- T4bz - 4 芯插头连接
- T4x - 4 芯插头连接
- T14 - 14 芯插头连接
- T121 - 121 芯插头连接
- Z19 - 氧传感器加热
- Z29 - 尾气催化净化器后的氧传感器 1 加热装置
- D102 - 连接 2, 在发动机舱导线束中
- D182 - 连接 3 (87a), 在发动机舱导线束中
- H1 - 正极连接, 在氧传感器导线束中
- * - 依汽车装备而定
- *2 - 截面积视装备而定

ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

New Sagitar

电路图

编号 96 / 4



保险丝架 B

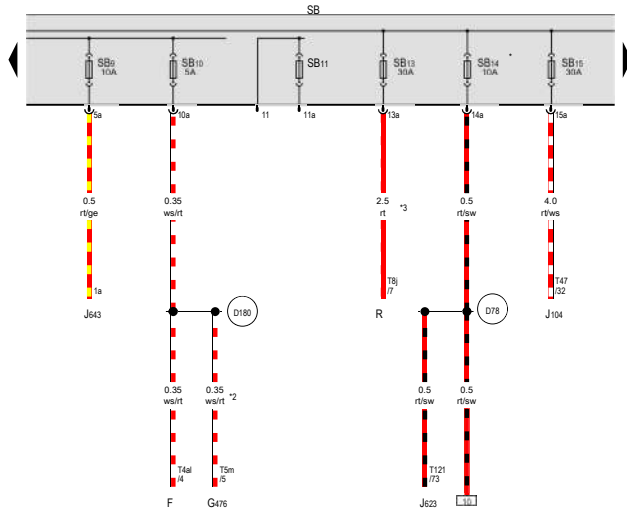
- N30 - 气缸 1 喷油嘴
- N31 - 气缸 2 喷油嘴
- N32 - 气缸 3 喷油嘴
- N33 - 气缸 4 喷油嘴
- N70 - 带功率输出级的点火线圈 1
- N127 - 带功率输出级的点火线圈 2
- N291 - 带功率输出级的点火线圈 3
- N292 - 带功率输出级的点火线圈 4
- SB - 保险丝架 B
- SB7 - 保险丝架 B 上的保险丝 7
- SB8 - 保险丝架 B 上的保险丝 8
- T14 - 14 芯插头连接
- D25 - 正极连接 (15), 在发动机预接线导线束中
- D95 - 连接 (喷油嘴), 在发动机舱导线束中

ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

New Sagitar

电路图

编号 96 / 5



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

保险丝架 B

- F - 制动信号灯开关
- G476 - 离合器位置传感器
- J104 - ABS 控制单元
- J623 - 发动机控制单元
- J643 - 燃油供应继电器
- R - 收音机
- SB - 保险丝架 B
- SB9 - 保险丝架 B 上的保险丝 9
- SB10 - 保险丝架 B 上的保险丝 10
- SB11 - 保险丝架 B 上的保险丝 11
- SB13 - 保险丝架 B 上的保险丝 13
- SB14 - 保险丝架 B 上的保险丝 14
- SB15 - 保险丝架 B 上的保险丝 15
- T4al - 4 芯插头连接
- T5m - 5 芯插头连接
- T8j - 8 芯插头连接
- T47 - 47 芯插头连接
- T121 - 121 芯插头连接
- D78 - 正极连接 1 (30a), 在发动机舱导线束中
- D180 - 连接 (87a), 在发动机舱导线束中
- * - 用于带 1.6 升发动机的汽车
- *2 - 用于带手动变速箱的汽车
- *3 - 截至 2016 年 8 月

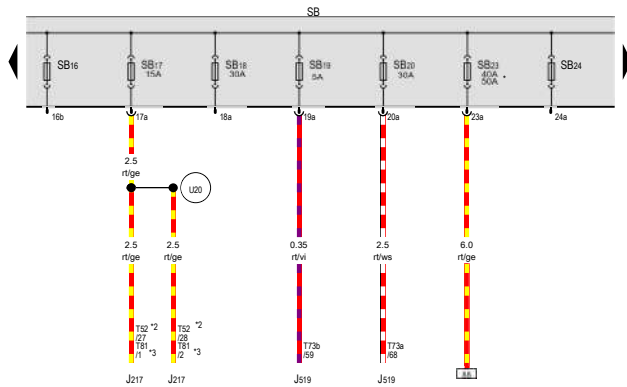
43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56

80x200x50(11)

New Sagitar

电路图

编号 96 / 6



保险丝架 B

- J217 - 自动变速箱控制单元
- J519 - 车 电 控制单元
- SB - 保险丝架 B
- SB16 - 保险丝架 B 上的保险丝 16
- SB17 - 保险丝架 B 上的保险丝 17
- SB18 - 保险丝架 B 上的保险丝 18
- SB19 - 保险丝架 B 上的保险丝 19
- SB20 - 保险丝架 B 上的保险丝 20
- SB23 - 保险丝架 B 上的保险丝 23
- SB24 - 保险丝架 B 上的保险丝 24
- T52 - 52 芯插头连接
- T73a - 73 芯插头连接
- T73b - 73 芯插头连接
- U20 - 正极连接 3 (30a) , 在自动变速箱导线束中
- * - 依汽车装备而定
- *2 - 截至 2017 年 1 月
- *3 - 自 2017 年 1 月起

ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70

80x205050112

New Sagitar

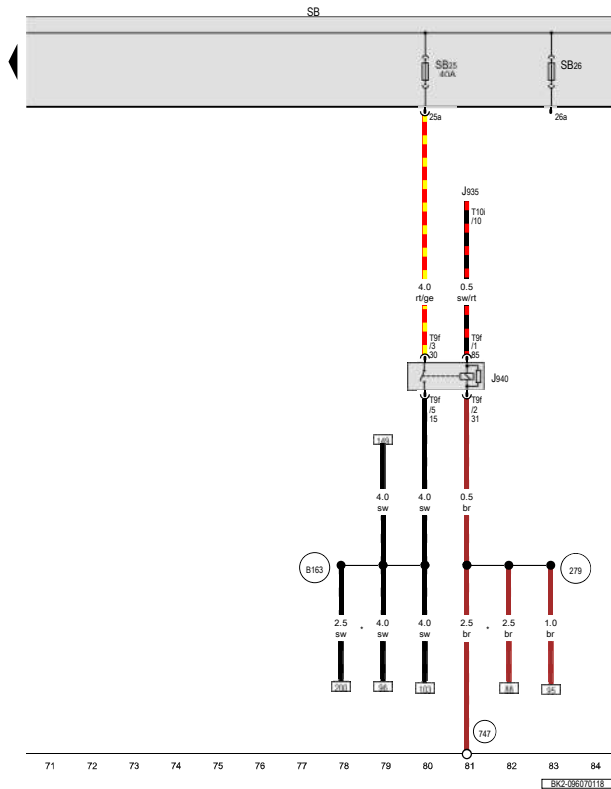
电路图

编号 96 / 7

继电器

15, 保险丝架 B

- J935 - 转 器
 J940 - 继电器, 用于接线 15
 SB - 保险丝架 B
 SB25 - 保险丝架 B 上的保险丝 25
 SB26 - 保险丝架 B 上的保险丝 26
 T9f - 9 芯插头连接
 T10i - 10 芯插头连接
 279 - 接 连接 5, 在车内导线束中
 747 - A 上的接 点 3
 B163 - 正极连接 1 (15), 在车内导线束中
 * - 截面积视装备而定

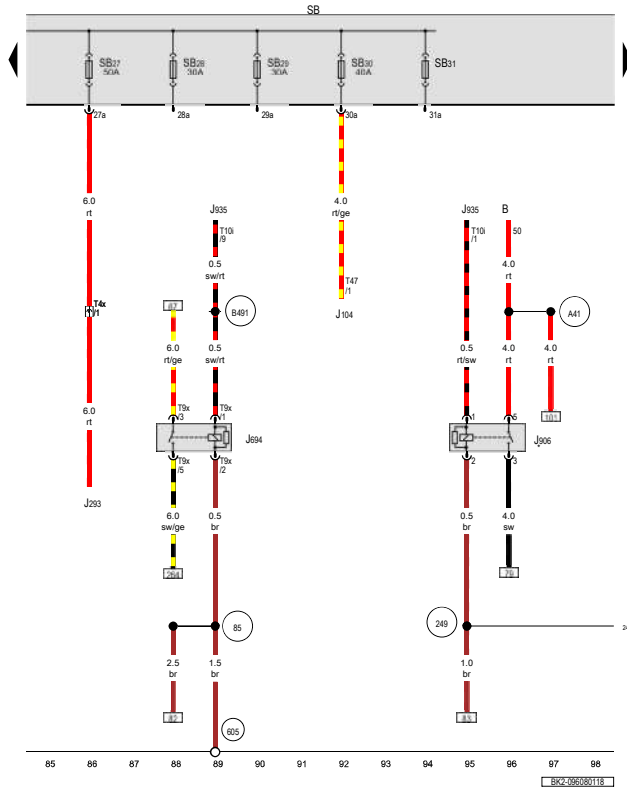


ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

New Sagitar

电路图

编号 96 / 8



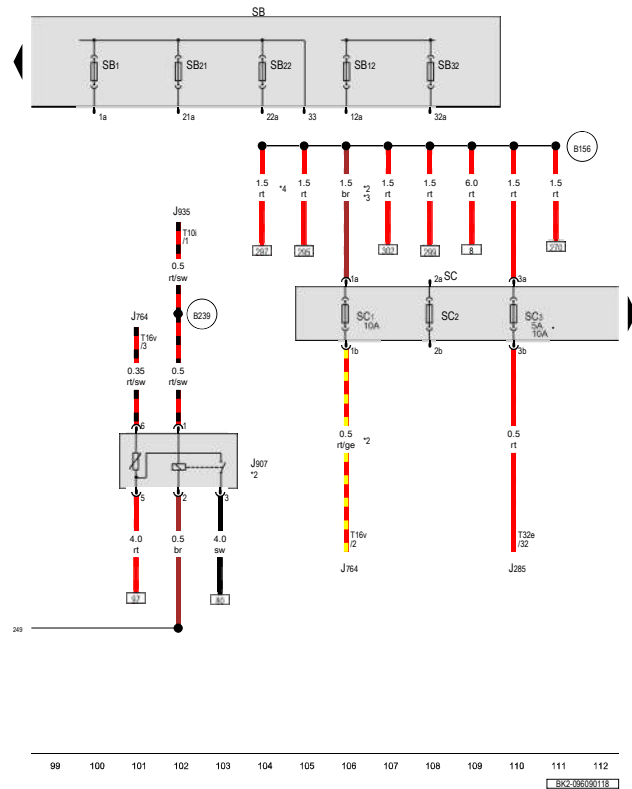
ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

- 75x 继电器, 继电器**
- 1, 保险丝架 B**
- B - 起动机
 - J104 - ABS 控制单元
 - J293 - 散热器风扇控制单元
 - J694 - 接线 75x 供电继电器
 - J906 - 起动机继电器 1
 - J935 - 转 器
 - SB - 保险丝架 B
 - SB27 - 保险丝架 B 上的保险丝 27
 - SB28 - 保险丝架 B 上的保险丝 28
 - SB29 - 保险丝架 B 上的保险丝 29
 - SB30 - 保险丝架 B 上的保险丝 30
 - SB31 - 保险丝架 B 上的保险丝 31
 - T4x - 4 芯插头连接
 - T9x - 9 芯插头连接
 - T10i - 10 芯插头连接
 - T47 - 47 芯插头连接
 - 85 - 接 连接 1, 在发动机舱导线束中
 - 249 - 接 连接 2, 在车内导线束中
 - 605 - 上 转向 上的接 点
 - A41 - 正极连接 (50), 在 导线束中
 - B491 - 正极连接 (75), 在车内导线束中
 - * - 用于 带 起动的汽车

New Sagitar

电路图

编号 96 / 9



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

保险丝架 B, 保险丝架 C

- J285 - 合 中的控制单元
- J764 - 电 转向 装置控制单元
- J907 - 起动机继电器 2
- J935 - 转 器
- SB - 保险丝架 B
- SB1 - 保险丝架 B 上的保险丝 1
- SC1 - 保险丝架 C 上的保险丝 1
- SC2 - 保险丝架 C 上的保险丝 2
- SC3 - 保险丝架 C 上的保险丝 3
- SB12 - 保险丝架 B 上的保险丝 12
- SB21 - 保险丝架 B 上的保险丝 21
- SB22 - 保险丝架 B 上的保险丝 22
- SB32 - 保险丝架 B 上的保险丝 32
- SC - 保险丝架 C
- T10i - 10 芯插头连接
- T16v - 16 芯插头连接
- T32e - 32 芯插头连接
- 249 - 接 连接 2, 在车内导线束中
- B156 - 正极连接 (30a), 在车内导线束中
- B239 - 正极连接 1 (50), 在车内导线束中
- * - 依汽车装备而定
- *2 - 用于带 起动的汽车
- *3 - 截面积视装备而定
- *4 - 自 2016 年 8 月起

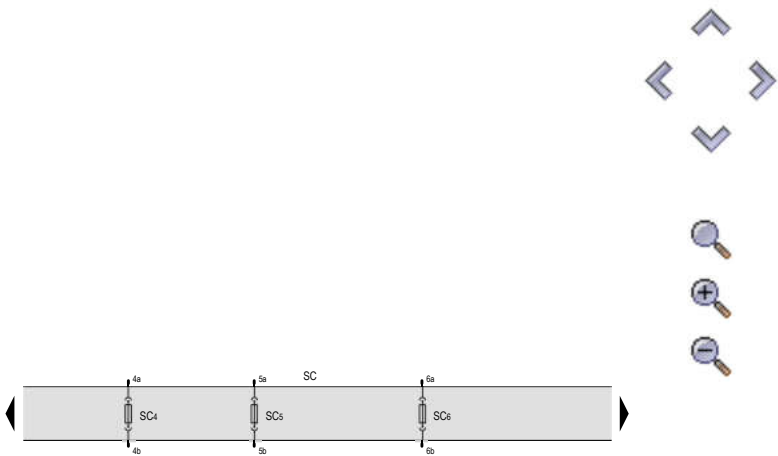
New Sagitar

电路图

编号 96 / 10

保险丝架 C

- SC - 保险丝架 C
- SC4 - 保险丝架 C 上的保险丝 4
- SC5 - 保险丝架 C 上的保险丝 5
- SC6 - 保险丝架 C 上的保险丝 6



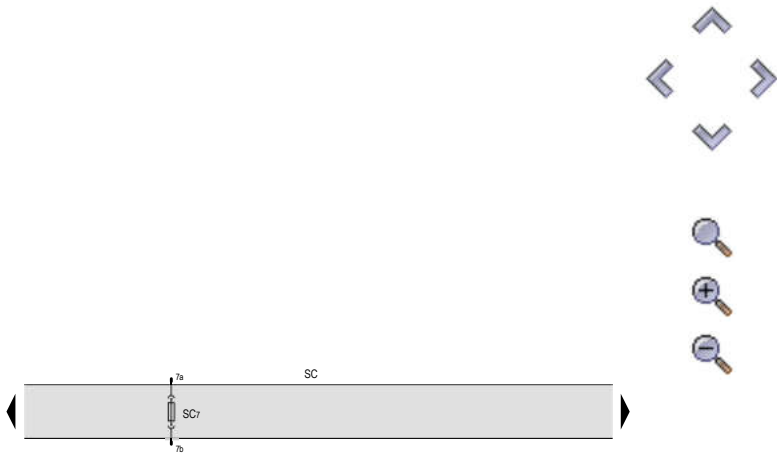
- ws = 白色
- sw = 黑色
- ro = 红色
- rt = 红色
- br = 褐色
- gn = 绿色
- bl = 蓝色
- gr = 灰色
- li = 淡紫色
- vi = 淡紫色
- ge = 黄色
- or = 橘黄色
- rs = 粉红色

New Sagitar

电路图

编号 96 / 11

- 保险丝架 C
- SC - 保险丝架 C
 - SC7 - 保险丝架 C 上的保险丝 7



- ws = 白色
- sw = 黑色
- ro = 红色
- rt = 红色
- br = 褐色
- gn = 绿色
- bl = 蓝色
- gr = 灰色
- li = 淡紫色
- vi = 淡紫色
- ge = 黄色
- or = 橘黄色
- rs = 粉红色

127 128 129 130 131 132 133 134 135 136 137 138 139 140

802-006110118

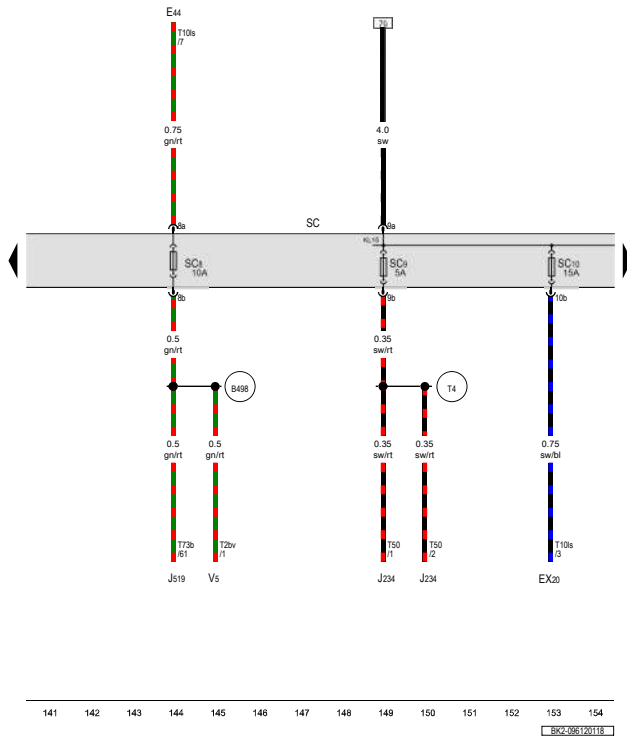
New Sagitar

电路图

编号 96 / 12

保险丝架 C

- EX20 - 转向 开关
 E44 - 车 开关 (自动 / 装置 灯 装置)
 J234 - 气 控制单元
 J519 - 车 电 控制单元
 SC - 保险丝架 C
 SC8 - 保险丝架 C 上的保险丝 8
 SC9 - 保险丝架 C 上的保险丝 9
 SC10 - 保险丝架 C 上的保险丝 10
 T2bv - 2 芯插头连接
 T10ls - 10 芯插头连接
 T50 - 50 芯插头连接
 T73b - 73 芯插头连接
 V5 - 车
 B498 - 连接 1 (53c) , 在车内导线束中
 T4 - 连接 (15) , 在 气 导线束中



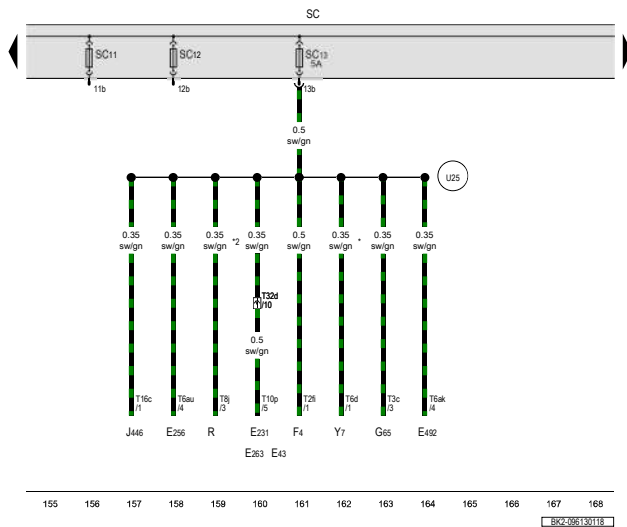
New Sagitar

电路图

编号 96 / 13

保险丝架 C

- E43 - 后视镜 调节开关
 E231 - 车 后视镜 加热
 E256 - ASR 电 定
 E263 - 后视镜 内 开关
 E492 - 轮 控
 F4 - 车灯开关
 G65 - 传感器
 J446 - 车 控制单元
 R - 收音机
 SC - 保险丝架 C
 SC11 - 保险丝架 C 上的保险丝 11
 SC12 - 保险丝架 C 上的保险丝 12
 SC13 - 保险丝架 C 上的保险丝 13
 T2fi - 2 芯插头连接
 T3c - 3 芯插头连接
 T6ak - 6 芯插头连接
 T6au - 6 芯插头连接
 T6d - 6 芯插头连接
 T8j - 8 芯插头连接
 T10p - 10 芯插头连接
 T16c - 16 芯插头连接
 T32d - 32 芯插头连接
 Y7 - 自动 车内后视镜
 U25 - 连接 (15), 在手动变速箱导线束中
 * - 用于带自动 车内后视镜 的汽车
 *2 - 用于带收音机 MIB-G 的汽车



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

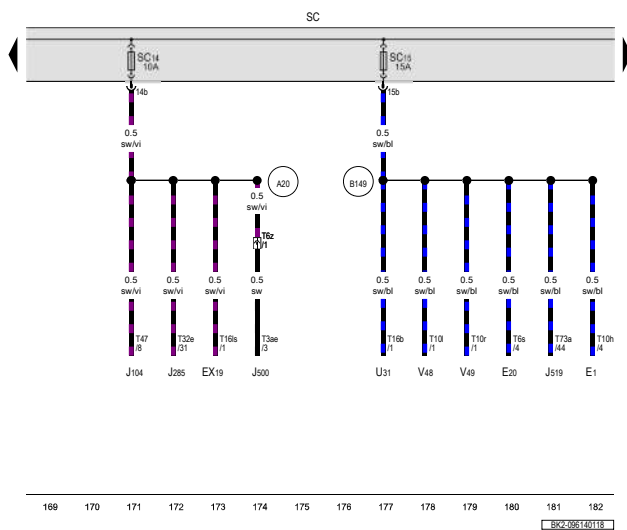
New Sagitar

电路图

编号 96 / 14

保险丝架 C

- E1 - 车灯开关
 EX19 - 转向 开关
 E20 - 开关 调节器
 J104 - ABS 控制单元
 J285 - 合 中的控制单元
 J500 - 助力转向控制单元
 J519 - 车 电 控制单元
 SC - 保险丝架 C
 SC14 - 保险丝架 C 上的保险丝 14
 SC15 - 保险丝架 C 上的保险丝 15
 T3ae - 3 芯插头连接
 T6s - 6 芯插头连接
 T6z - 6 芯插头连接
 T10h - 10 芯插头连接
 T10l - 10 芯插头连接
 T10r - 10 芯插头连接
 T16b - 16 芯插头连接
 T16ls - 16 芯插头连接
 T32e - 32 芯插头连接
 T47 - 47 芯插头连接
 T73a - 73 芯插头连接
 U31 - 接
 V48 - 灯 离调节 电
 机
 V49 - 灯 离调节 电
 机
 A20 - 正极连接 (15a) , 在
 导线束中
 B149 - 正极连接 2 (15a) , 在车内
 导线束中



New Sagitar

电路图

编号 96 / 15

保险丝架 C

F125 - 功 开 关

F138 - 气 带 的 位

F189 - Tiptronic 开关

J217 - 自动变速箱控制单元

J623 - 发动机控制单元

SC - 保险丝架 C

SC16 - 保险丝架 C 上的保险丝 16

SC17 - 保险丝架 C 上的保险丝 17

SC25 - 保险丝架 C 上的保险丝 25

SC26 - 保险丝架 C 上的保险丝 26

SC27 - 保险丝架 C 上的保险丝 27

T10o - 10 芯插头连接

T10s - 10 芯插头连接

T16k - 16 芯插头连接

T52 - 52 芯插头连接

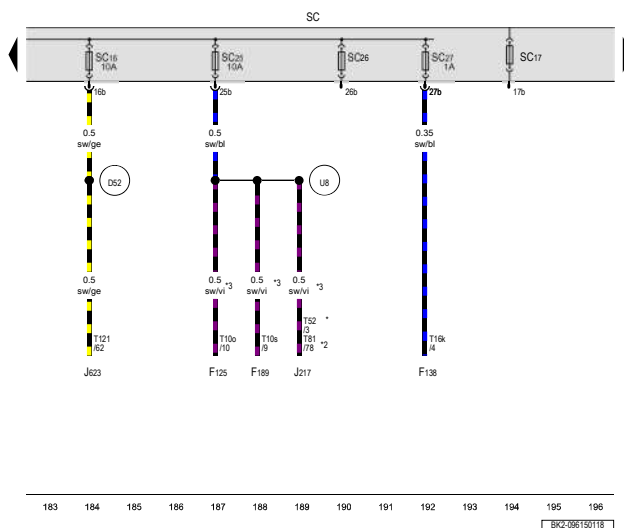
T121 - 121 芯插头连接

D52 - 正极连接 (15a), 在发动机
舱导线束中U8 - 正极连接 (15a), 在自动变
速箱导线束中

* - 截至 2017 年 1 月

*2 - 自 2017 年 1 月起

*3 - 用于带自动变速箱的汽车



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

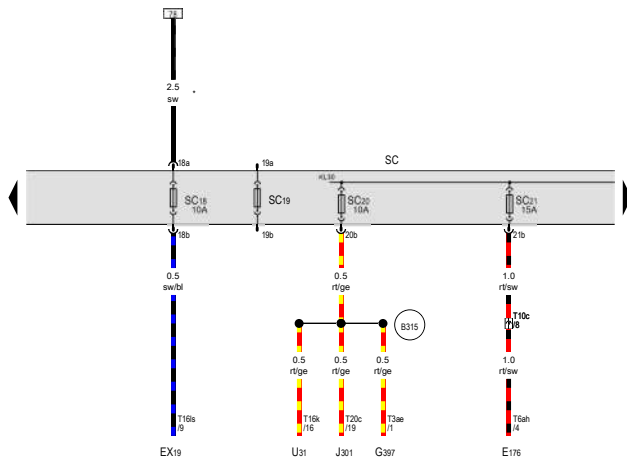
New Sagitar

电路图

编号 96 / 16

保险丝架 C

- EX19 - 转向 开关
 E176 - 调节开关
 G397 - 线 传感器
 J301 - 调器控制单元
 SC - 保险丝架 C
 SC18 - 保险丝架 C 上的保险丝 18
 SC19 - 保险丝架 C 上的保险丝 19
 SC20 - 保险丝架 C 上的保险丝 20
 SC21 - 保险丝架 C 上的保险丝 21
 T3ae - 3 芯插头连接
 T6ah - 6 芯插头连接
 T10c - 10 芯插头连接
 T16k - 16 芯插头连接
 T16ls - 16 芯插头连接
 T20c - 20 芯插头连接
 U31 - 接
 B315 - 正极连接 1 (30a), 在主导
 线束中
 * - 截面积视装备而定



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

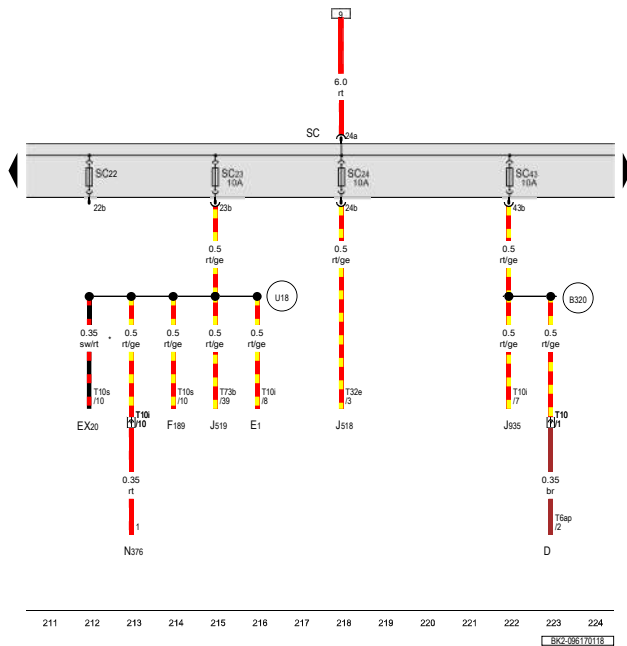
197 198 199 200 201 202 203 204 205 206 207 208 209 210

802-006150118

New Sagitar

电路图

编号 96 / 17



保险丝架 C

- D - 点火起动开关
- E1 - 车灯开关
- EX20 - 转向 开关
- F189 - Tiptronic 开关
- J518 - 起动 控制单元
- J519 - 车 电 控制单元
- J935 - 转 器
- N376 - 点火 出 磁
- SC - 保险丝架 C
- SC22 - 保险丝架 C 上的保险丝 22
- SC23 - 保险丝架 C 上的保险丝 23
- SC24 - 保险丝架 C 上的保险丝 24
- SC43 - 保险丝架 C 上的保险丝 43
- T6ap - 6 芯插头连接
- T10 - 10 芯插头连接
- T10i - 10 芯插头连接
- T10s - 10 芯插头连接
- T32e - 32 芯插头连接
- T73b - 73 芯插头连接
- B320 - 正极连接 6 (30a), 在主导线束中
- U18 - 正极连接 (30a), 在自动变速箱导线束中
- * - 用于 带 起动的汽车

ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

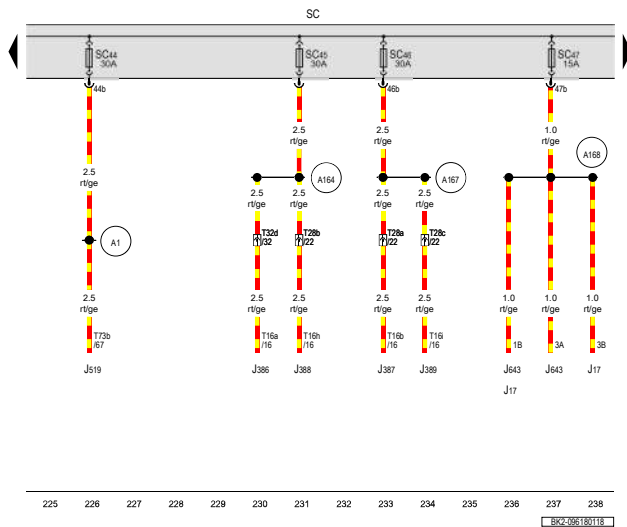
New Sagitar

电路图

编号 96 / 18

保险丝架 C

- J17 - 燃油 继电器
 J386 - 车 控制单元
 J387 - 车 控制单元
 J388 - 后车 控制单元
 J389 - 后车 控制单元
 J519 - 车 电 控制单元
 J643 - 燃油供应继电器
 SC - 保险丝架 C
 SC44 - 保险丝架 C 上的保险丝 44
 SC45 - 保险丝架 C 上的保险丝 45
 SC46 - 保险丝架 C 上的保险丝 46
 SC47 - 保险丝架 C 上的保险丝 47
 T16a - 16 芯插头连接
 T16b - 16 芯插头连接
 T16h - 16 芯插头连接
 T16i - 16 芯插头连接
 T28a - 28 芯插头连接
 T28b - 28 芯插头连接
 T28c - 28 芯插头连接
 T32d - 32 芯插头连接
 T73b - 73 芯插头连接
 A1 - 正极连接 (30a) , 在导线束中
 A164 - 正极连接 2 (30a) , 在导线束中
 A167 - 正极连接 3 (30a) , 在导线束中
 A168 - 正极连接 4 (30a) , 在导线束中



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

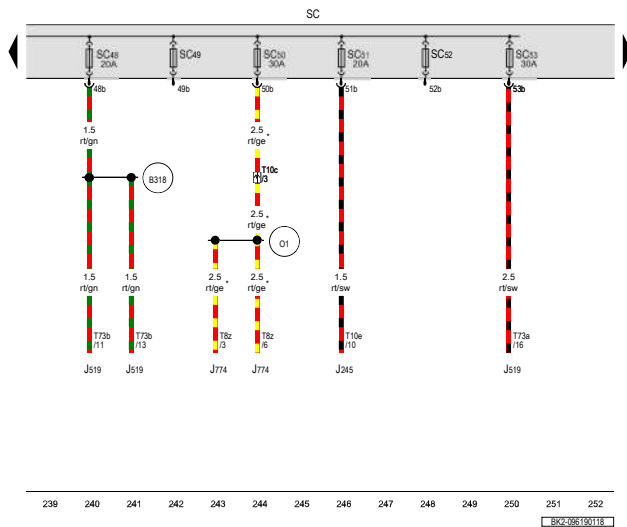
New Sagitar

电路图

编号 96 / 19

保险丝架 C

- J245 - 动 控制单元
 J519 - 车 电 控制单元
 J774 - 加热 控制单元
 SC - 保险丝架 C
 SC48 - 保险丝架 C 上的保险丝 48
 SC49 - 保险丝架 C 上的保险丝 49
 SC50 - 保险丝架 C 上的保险丝 50
 SC51 - 保险丝架 C 上的保险丝 51
 SC52 - 保险丝架 C 上的保险丝 52
 SC53 - 保险丝架 C 上的保险丝 53
 T8z - 8 芯插头连接
 T10c - 10 芯插头连接
 T10e - 10 芯插头连接
 T73a - 73 芯插头连接
 T73b - 73 芯插头连接
 B318 - 正极连接 4 (30a) , 在主导
 线束中
 O1 - 正极连接 (30) , 在 加热
 导线束中
 * - 用于带 加热的汽车

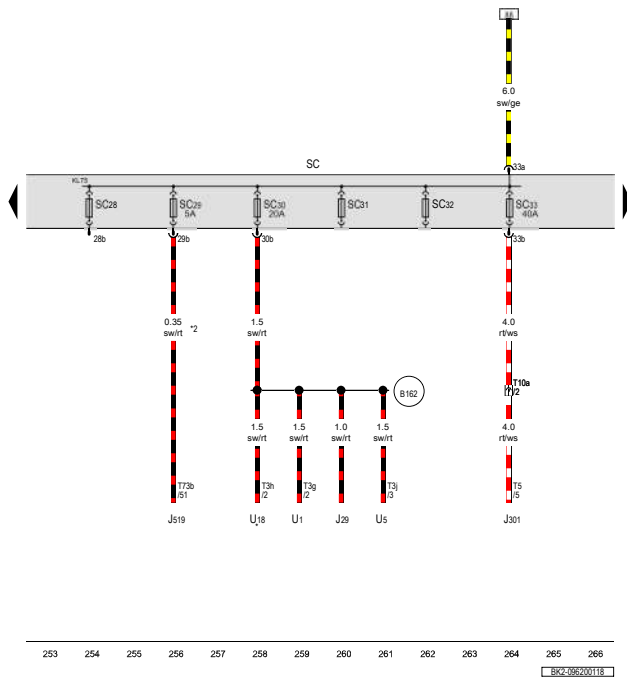


ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

New Sagitar

电路图

编号 96 / 20



保险丝架 C

- J29 - 极
- J301 - 调器控制单元
- J519 - 车 电 控制单元
- SC - 保险丝架 C
- SC28 - 保险丝架 C 上的保险丝 28
- SC29 - 保险丝架 C 上的保险丝 29
- SC30 - 保险丝架 C 上的保险丝 30
- SC31 - 保险丝架 C 上的保险丝 31
- SC32 - 保险丝架 C 上的保险丝 32
- SC33 - 保险丝架 C 上的保险丝 33
- T3ae - 3 芯插头连接
- T3g - 3 芯插头连接
- T3h - 3 芯插头连接
- T3j - 3 芯插头连接
- T5 - 5 芯插头连接
- T10a - 10 芯插头连接
- T73b - 73 芯插头连接
- U1 - 点 器
- U5 - 12 V 插
- U18 - 12 V 插 2
- B162 - 连接 (75a) , 在车内导线束中
- * - 依汽车装备而定
- *2 - 用于带 起动的汽车

ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

New Sagitar

电路图

编号 96 / 21

保险丝架 C

J519 - 车 电 控制单元

SC - 保险丝架 C

SC34 - 保险丝架 C 上的保险丝 34

SC35 - 保险丝架 C 上的保险丝 35

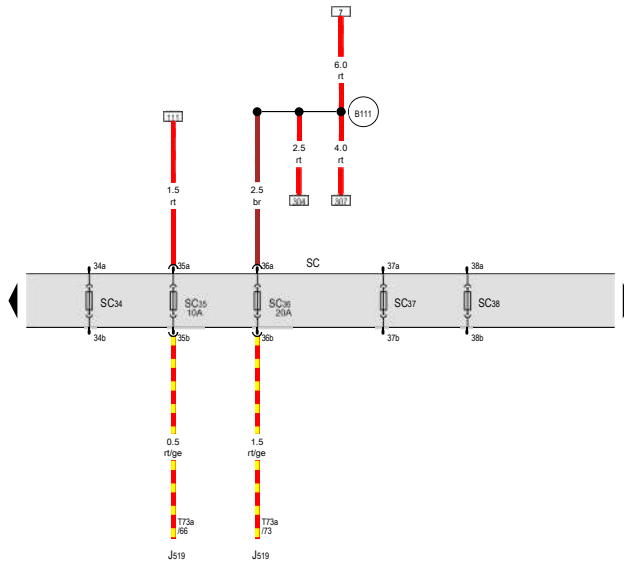
SC36 - 保险丝架 C 上的保险丝 36

SC37 - 保险丝架 C 上的保险丝 37

SC38 - 保险丝架 C 上的保险丝 38

T73a - 73 芯插头连接

B111 - 正极连接 1 (30a), 在车内导线束中



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

267 268 269 270 271 272 273 274 275 276 277 278 279 280

80x200x10118

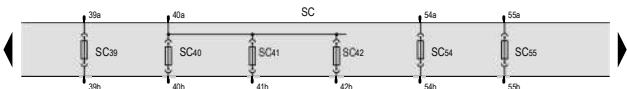
New Sagitar

电路图

编号 96 / 22

保险丝架 C

- SC - 保险丝架 C
- SC39 - 保险丝架 C 上的保险丝 39
- SC40 - 保险丝架 C 上的保险丝 40
- SC41 - 保险丝架 C 上的保险丝 41
- SC42 - 保险丝架 C 上的保险丝 42
- SC54 - 保险丝架 C 上的保险丝 54
- SC55 - 保险丝架 C 上的保险丝 55



- ws = 白色
- sw = 黑色
- ro = 红色
- rt = 红色
- br = 褐色
- gn = 绿色
- bl = 蓝色
- gr = 灰色
- li = 淡紫色
- vi = 淡紫色
- ge = 黄色
- or = 橘黄色
- rs = 粉红色

281 282 283 284 285 286 287 288 289 290 291 292 293 294

BSZ-205920113

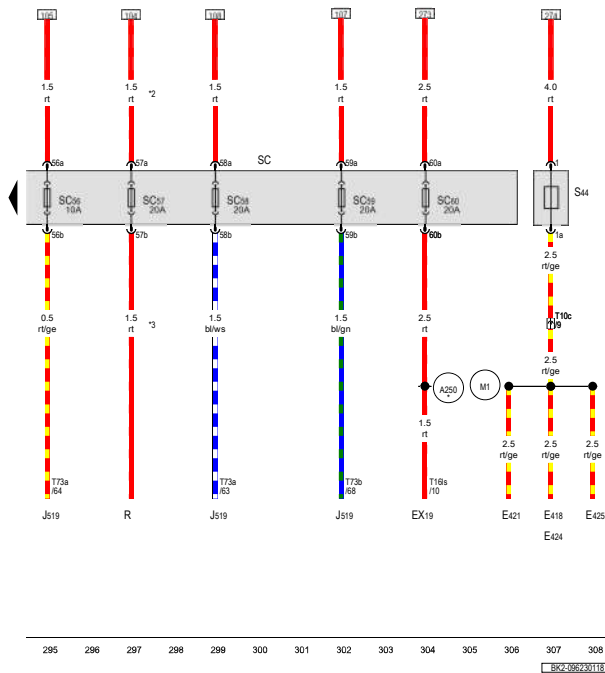
New Sagitar

电路图

编号 96 / 23

保险丝架 C

- EX19 - 转向 开关
 E418 - 向调节
 E421 - 调节
 E424 - 调节
 E425 - 调节
 J519 - 车 电 控制单元
 R - 收音机
 S44 - 调节装置的热 保
 险丝 1
 SC - 保险丝架 C
 SC56 - 保险丝架 C 上的保险丝 56
 SC57 - 保险丝架 C 上的保险丝 57
 SC58 - 保险丝架 C 上的保险丝 58
 SC59 - 保险丝架 C 上的保险丝 59
 SC60 - 保险丝架 C 上的保险丝 60
 T1 - 1 芯插头连接
 T10c - 10 芯插头连接
 T16ls - 16 芯插头连接
 T73a - 73 芯插头连接
 T73b - 73 芯插头连接
 A250 - 正极连接 1 (58) , 在 车
 导线束中
 M1 - 正极连接 1 (30) , 在 调
 节装置导线束中
 * - 截至 2016 年 1 月
 *2 - 自 2016 年 8 月起
 *3 - 收音机导 用的电



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色